

Tiếp tục sắc vàng nở rộ

HOSE: Nhờ VNM, MSN, GAS, CTG, VN-Index giữ được sắc xanh đến 10h30 tuy nhiên với giao dịch cầm chừng và khối lượng sụt giảm thì mức tăng này nhanh chóng bị phá vỡ sau đó. Chỉ số sụt giảm liên tục, phục hồi một chút vào lúc 13h23 rồi lại rơi xuống ngay lập tức. Đóng cửa, VN-Index giảm 1,9 điểm còn 383,8 – đánh dấu phiên giảm đầu tiên sau 5 phiên tăng liên tiếp.

Khối ngoại vẫn đổ mạnh tiền vào dòng ngân hàng trên HOSE ngoại trừ STB, song cuối cùng cũng chỉ có CTG tăng giá còn các mã khác đều giảm nhẹ. Hàng loạt mã lớn khác trong VN30 cũng chìm trong sắc đỏ. 5 mã tăng giá không đủ hỗ trợ nên VN30-Index giảm 1,91 điểm. Trong khi đó những mã nhỏ có thanh khoản tốt như BGM, PTL, PXI, SBS, TCM, VNE... lại tăng trần cứng và hầu hết không còn dư mua. NVT được thỏa thuận 3 triệu đơn vị, khá nhiều mã được thỏa thuận trên 100 nghìn đơn vị nâng tổng giá trị thỏa thuận lên 105,46 tỷ. Giá trị khớp lệnh cũng tăng 12,7% so với phiên trước.

HNX: HNX-Index tăng chậm và tạo đỉnh tại 52 điểm vào lúc 9h30 rồi giảm cho đến hết phiên. Chỉ số lại rơi vào tình trạng như phiên trước khi có tới 245 mã đứng giá, đóng cửa giảm 0,12 điểm và giá trị khớp lệnh tăng nhẹ 7,8%.

Sức tăng mạnh nhất thuộc về những mã nhỏ. DCS, ICG, PV2 chốt phiên tại sắc tím trong khi PVL tương sẽ giữ vững giá trần nhưng lại phải lùi lại một bước. SCR tăng nhẹ và đứng đầu sàn về KLGD với hơn 4 triệu cổ phiếu.

Tin nổi bật

Theo Trung tâm Thông tin và Dự báo kinh tế - xã hội quốc gia, ở kịch bản có nhiều khả năng xảy ra nhất, kinh tế Việt Nam dự báo tăng trưởng 5,68%.

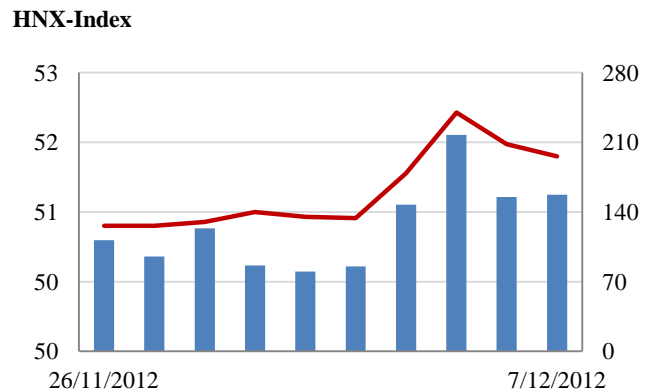
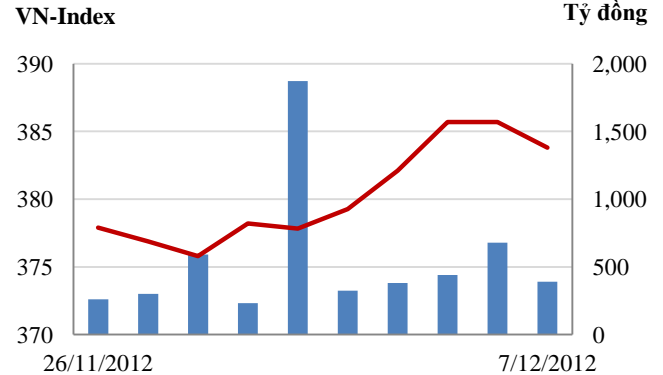
Theo nguyên phó chủ tịch ủy ban Giám sát tài chính quốc gia Lê Xuân Nghĩa, nợ xấu trong tín dụng thương mại tại Việt Nam chiếm tỷ lệ 15% tổng nợ xấu của hệ thống ngân hàng.

Ngày 05/12/2012, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã có văn bản số 8005/NHNN-QLNH yêu cầu các tổ chức tín dụng (TCTD) còn số dư huy động, cho vay bằng vàng chấm dứt hoàn toàn hoạt động huy động vốn bằng vàng.

CHỈ SỐ CHÍNH

| | Tăng / Giảm | | Khối lượng | | | Số lượng cổ phiếu | | | P/E | |
|--------------------------|-------------|------|------------|------|--------|-------------------|------|------|-----|-------|
| | Điểm | % | KL | % | GDTT | Tăng | Giảm | Đứng | | |
| VN-Index | 383.8 | -1.9 | -0.5% | 33.5 | -7.6% | 7.4 | 95 | 102 | 87 | 10.5x |
| HNX-Index | 51.7 | -0.1 | -0.2% | 29.2 | 15.9% | 2.8 | 79 | 72 | 245 | 9.2x |
| VN30 | 449.8 | -1.9 | -0.4% | 9.6 | 34.1% | 2.3 | 5 | 16 | 9 | 9.1x |
| 19 CP vốn hóa lớn nhất | 364.6 | -2.2 | -0.6% | 6.4 | 67.3% | 1.2 | 4 | 11 | 4 | 9.0x |
| 30 CP vốn hóa trung bình | 139.4 | -0.7 | -0.5% | 19.7 | -0.9% | 3.4 | 3 | 10 | 15 | 8.0x |
| 40 CP vốn hóa nhỏ | 179.2 | 0.8 | 0.5% | 9.9 | 18.5% | 3.0 | 15 | 10 | 14 | 8.0x |
| Ngân hàng | 251.5 | -1.7 | -0.7% | 13.4 | 22.5% | 0.6 | 4 | 5 | 8 | 8.8x |
| Bất động sản (trừ VIC) | 216.8 | -4.8 | -2.2% | 13.7 | 24.9% | 6.2 | 15 | 19 | 25 | 6.0x |
| Thực phẩm (trừ MSN) | 586.2 | -1.6 | -0.3% | 1.3 | 100.9% | 0.0 | 7 | 4 | 17 | 7.9x |

Giao dịch 10 phiên gần nhất



THẾ GIỚI

| | Chi số | Tăng / Giảm điểm | % |
|----------------------|--------|------------------|-------|
| Nhật: Nikkei 225 | 9,527 | -17.8 | -0.2% |
| Hong Kong: Hang Seng | 22,191 | -58.6 | -0.3% |

CHỈ SỐ VĨ MÔ

| | Tháng 10 | Tháng 11 | Lũy kế |
|--------------------------------|----------|----------|---------|
| Tăng trưởng GDP | | | |
| Lạm phát so hàng tháng | 0.85% | 0.47% | |
| Lạm phát so với cùng kỳ (năm) | 7.00% | 7.08% | |
| Chi số công nghiệp (%) | 5.80% | 4.80% | |
| Xuất khẩu (triệu \$) | 10,322 | 10,200 | 104,002 |
| Nhập khẩu (triệu \$) | 10,166 | 10,250 | 103,988 |
| Thâm hụt thương mại (triệu \$) | 156 | - 50 | 14 |
| FDI cam kết (triệu \$) | 963 | 1,693 | 12,182 |
| FDI giải ngân (triệu \$) | 900 | 1,000 | 10,000 |

(Nguồn: Tổng cục Thống kê)

(KL: triệu CP)

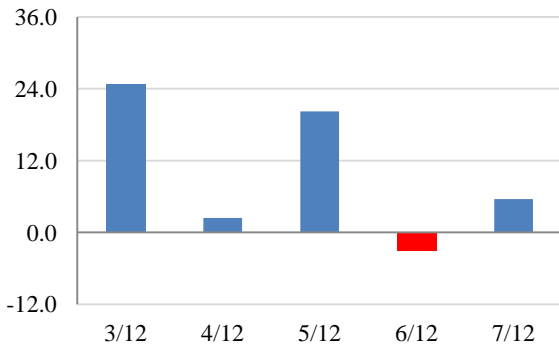
GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI- Tuần 03/12 - 07/12

HOSE

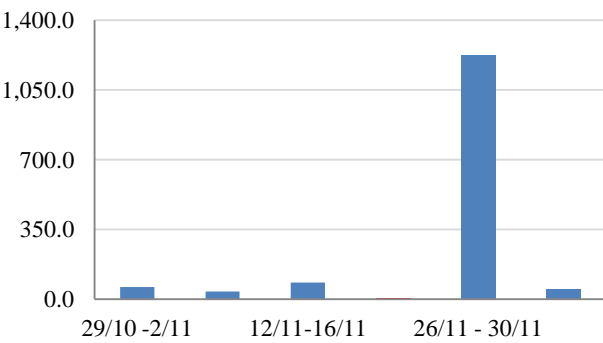
Khối ngoại mua ròng với giá trị khá lớn trong 2 phiên ngày 3/12 và 5/12, chỉ bán ròng phiên ngày 6/12 với giá trị không nhiều: 3,1 tỷ. Tổng giá trị mua ròng cả tuần đạt 49,8 tỷ đồng.

Các mã được mua ròng nhiều nhất là MSN (22,5 tỷ), VCB (21,1 tỷ), MBB (15,5 tỷ), HPG (8,6 tỷ) và CTG (7,8 tỷ). Bị bán ròng nhiều nhất là VIC (28 tỷ), HAG (13,3 tỷ), NTL (10,1 tỷ), STB (7 tỷ) và EIB (6,1 tỷ).

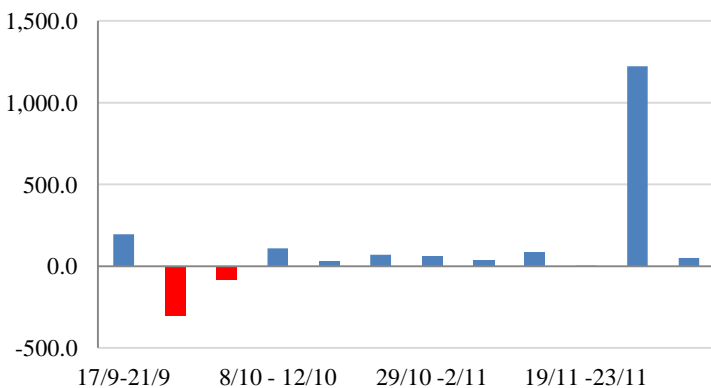
Giá trị mua ròng trong tuần (49,8 tỷ)



Giá trị mua ròng 30 phiên (1.459,3 tỷ)



Giá trị mua ròng 60 phiên (1.474,9 tỷ)

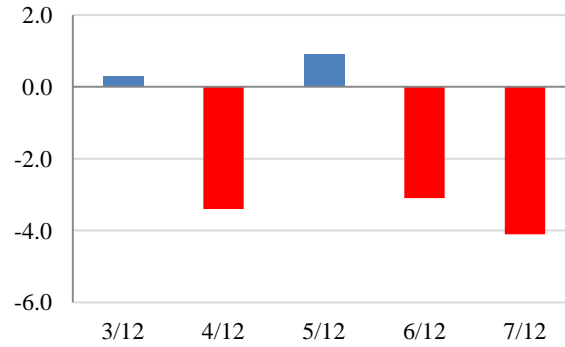


HNX

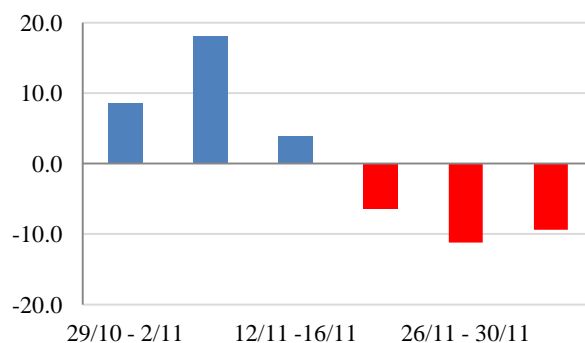
Khối ngoại bán ròng mạnh trong 3 phiên và chỉ mua ròng rất ít trong 2 phiên 3/12 và 5/12. Tổng giá trị bán ròng của tuần là 9,4 tỷ.

Các mã được mua nhiều nhất là VND (6,2 tỷ), PVX, PVS, LAS, EBS. Bị bán nhiều nhất là SHB (25 tỷ), VCS, PGS, PVE, DBC.

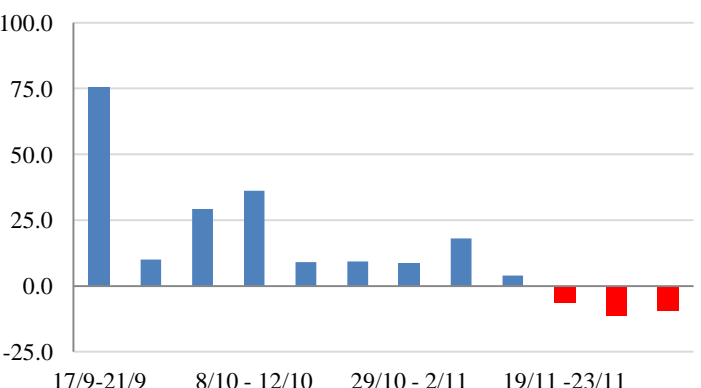
Giá trị mua ròng trong tuần (-9,4 tỷ)



Giá trị mua ròng 30 phiên (3,5 tỷ)



Giá trị mua ròng 60 phiên (172,9 tỷ)



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HOSE

VN-Index giảm 1.89 điểm xuống 383.8 điểm khi đóng cửa, giao dịch khòp lệnh đạt 26.1 triệu cổ phiếu tương đương so với khòp lệnh phiên trước. Áp lực bán ra ở nhiều mã cổ phiếu khiến thị trường linh xình đầu phiên và giảm về cuối phiên.

Khối ngoại giao dịch tăng lên khi mua vào 87 tỷ đồng và bán ra 81.6 tỷ đồng, trong đó GD thỏa thuận nội khối khoảng 40 tỷ đồng. Thời gian tới dòng tiền của khối ngoại, đặc biệt là khi cơ cấu quỹ ETF sẽ tác động mạnh đến diễn biến của VN-Index.

Trên biểu đồ kỹ thuật, VN-Index tạo một cây nến đen khá xấu và giảm về gần MA20. Áp lực bán ra có thể đẩy VN-Index về MA20, nếu VN-Index tích lũy vùng này thì cơ hội tăng trở lại vẫn còn.

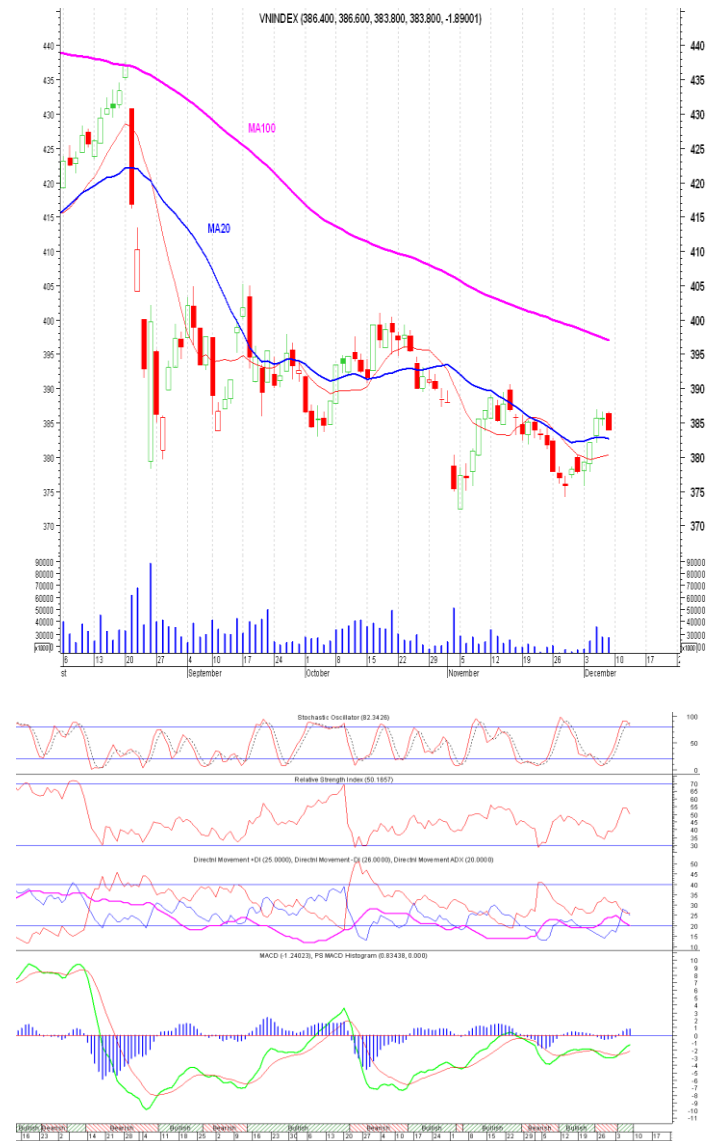
Khuyến nghị: Nhà đầu tư chưa có cổ phiếu và chấp nhận rủi ro thì có thể giải ngân một phần nếu thị trường điều chỉnh và vẫn giữ trên MA20. Nhà đầu tư đang có cổ phiếu thì dừng mua và quan sát phản ứng của thị trường tại vùng kháng cự 390 điểm.

XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

| | |
|-----------|------------|
| Ngắn hạn | Trung tính |
| Trung hạn | Giảm điểm |
| Dài hạn | Trung tính |

CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

| | |
|---------------|-----|
| Kháng cự 1 | 390 |
| Kháng cự 2 | 402 |
| Vùng hỗ trợ 1 | 372 |
| Vùng hỗ trợ 2 | 340 |



THÔNG TIN CẬP NHẬT TRÊN SÀN

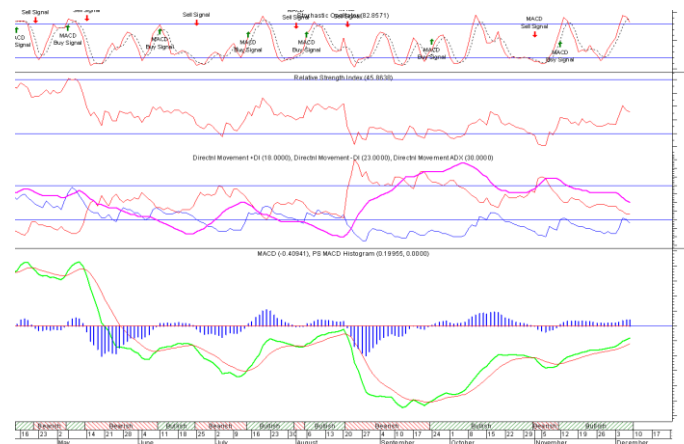
- SJS** Từ ngày 10/12/2012 - 8/1/2013, bà Nguyễn Thị Minh Tiến, vợ ông Lưu Ngọc Dũng - Phó tổng giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Đô thị và Khu công nghiệp Sông Đà đăng ký bán hết 29.400 cổ phiếu, nhằm cơ cấu lại danh mục sở hữu chứng khoán.
- DTA** Từ ngày 11/12/2012 - 11/1/2013, ông Hoàng Hải Bình - thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đệ Tam đăng ký bán 50.000 cổ phiếu, số cổ phiếu sẽ nắm giữ còn 50.000 cổ phiếu nhằm phục vụ tài chính cá nhân.
- SBT** Từ ngày 14/12/2012 - 13/1/2013, Công ty Cổ phần Bourbon Tây Ninh đăng ký bán tối đa 14.000.000 cổ phiếu quỹ nhằm bổ sung vốn lưu động với giá không thấp hơn 14.000 đồng/cổ phiếu.
- ELC** Ngày 4/12/2012, Công ty TNHH Quản lý quỹ SSI, cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghệ Điện tử - Viễn thông đã mua 380.190 cổ phiếu, nâng số cổ phiếu nắm giữ lên 5.571.410 cổ phiếu, chiếm 15,21% vốn điều lệ.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HNX

HNX-Index giảm 0.12 điểm xuống 51.66 điểm. KLGĐ đạt 26 triệu cổ phiếu, tăng so với phiên trước. Thị trường giảm điểm trở lại do thị trường thiếu thông tin hỗ trợ và làm áp lực bán gia tăng.

Trên biểu đồ kỹ thuật, HNX-Index giảm điểm về gần ngưỡng hỗ trợ MA20. Thị trường xuất hiện phiên điều chỉnh sau khi tăng khá nhanh trước đó. Trong các phiên tới, nếu lực cầu giữ được HNX-Index trên MA20 và sau đó đẩy lên được thì thị trường có thể tạo nhịp tăng tốt. Trường hợp HNX-Index bị bán giảm xuống dưới MA20 thì thị trường có thể quay lại tiếp tục trong xu thế đi ngang trước đó.

Khuyến nghị: Nhà đầu tư chưa có cổ phiếu và chấp nhận rủi ro thì có thể giải ngân một phần nếu thị trường điều chỉnh và vẫn giữ được trên MA20. Nhà đầu tư đang có cổ phiếu thì đừng mua và quan sát.



XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

| | |
|-----------|------------|
| Ngắn hạn | Tăng điểm |
| Trung hạn | Giảm điểm |
| Dài hạn | Trung tính |

CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

| | |
|---------------|------|
| Kháng cự 1 | 52.5 |
| Kháng cự 2 | 56.0 |
| Vùng hỗ trợ 1 | 50.5 |
| Vùng hỗ trợ 2 | 45.0 |

THÔNG TIN CẬP NHẬT TRÊN SÀN

HTC Từ ngày 6/12/2012 - 3/1/2013, Tổng công ty Bến Thành - TNHH 1 Thành viên, Tổ chức có liên quan đến Ủy viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Thương mại Học Môn đăng ký mua 100.000 cổ phiếu, nhằm tái cấu trúc danh mục đầu tư.

NIS Từ ngày 3/12/2012 - 28/12/2012, ông Nguyễn Xuân Đức - Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Dịch vụ hạ tầng mạng đăng ký mua 150.000 cổ phiếu, nhằm đầu tư cá nhân.

AVS Từ ngày 3/12/2012 - 28/12/2012, bà Nguyễn Thị Bích Hồng - thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Chứng khoán Âu Việt đăng ký bán 188.000 cổ phiếu, nhằm cơ cấu lại danh mục đầu tư.

VNC Từ ngày 10/12/2012 - 10/1/2013, Công ty Cổ phần Tập đoàn Vinacontrol đăng ký bán hết 37.700 cổ phiếu quỹ theo giá trên sàn tại thời điểm bán, nhằm huy động vốn bổ sung cho các dự án đang thực hiện.

HOSE

HNX

| 5CP TĂNG giá nhiều nhất | | | 5CP GIẢM giá nhiều nhất | | | 5CP TĂNG giá nhiều nhất | | | 5CP GIẢM giá nhiều nhất | | |
|-------------------------|--------|----------|-------------------------|--------|----------|-------------------------|--------|----------|-------------------------|--------|----------|
| Mã CK | Giá | Thay đổi | Mã CK | Giá | Thay đổi | Mã CK | Giá | Thay đổi | Mã CK | Giá | Thay đổi |
| VES | 1,000 | 11.11% | VSG | 900 | -10.00% | WCS | 41,700 | 6.92% | SDT | 10,200 | -13.56% |
| SBS | 1,100 | 10.00% | VNS | 22,800 | -5.00% | PGT | 3,100 | 6.90% | PSG | 900 | -10.00% |
| DRH | 2,100 | 5.00% | TCO | 13,300 | -5.00% | HLC | 11,000 | 6.80% | GGG | 1,200 | -7.69% |
| VNG | 4,300 | 4.88% | PDR | 11,400 | -5.00% | SDJ | 1,600 | 6.67% | MCL | 1,300 | -7.14% |
| HHS | 32,800 | 4.79% | SBC | 13,600 | -4.90% | KHB | 3,300 | 6.45% | SD8 | 1,300 | -7.14% |
| | (VND) | | | (VND) | | | (VND) | | | (VND) | |

| 5CP có KLKL nhiều nhất | | | 5CP có GTGD nhiều nhất | | | 5CP có KLKL nhiều nhất | | | 5CP có GTGD nhiều nhất | | |
|------------------------|--------------------|---------|------------------------|------------------|---------|------------------------|--------------------|---------|------------------------|------------------|---------|
| Mã CK | Thay đổi | KL | Mã CK | Thay đổi | Giá trị | Mã CK | Thay đổi | KL | Mã CK | Thay đổi | Giá trị |
| NVT | 0.00% | 132.3 | VNM | 0.00% | 6.3 | SCR | 0.00% | 4,176.4 | SCR | 0.00% | 19.8 |
| PRUBF1 | 1.49% | 119.5 | CII | 0.00% | 8.7 | SHB | 0.00% | 2,245.4 | VND | 0.00% | 12.1 |
| OGC | 2.38% | 1,251.7 | MSN | 1.59% | 20.2 | PVL | 3.45% | 1,983.1 | SHB | 0.00% | 11.0 |
| VHG | 3.45% | 1,086.3 | NVT | 0.00% | 0.7 | PVX | 0.00% | 1,838.7 | PVX | 0.00% | 8.0 |
| ITA | 0.00% | 1,032.1 | CTG | 1.57% | 12.4 | VND | 0.00% | 1,428.2 | NVB | -1.54% | 6.5 |
| | (Đơn vị: nghìn CP) | | | (Đơn vị: tỷ VND) | | | (Đơn vị: nghìn CP) | | | (Đơn vị: tỷ VND) | |

| 5CP NĐTNN mua nhiều nhất | | | 5CP NĐTNN bán nhiều nhất | | | 5CP NĐTNN mua nhiều nhất | | | 5CP NĐTNN bán nhiều nhất | | |
|--------------------------|--------------------|-------|--------------------------|--------------------|-------|--------------------------|--------------------|------|--------------------------|--------------------|-------|
| Mã CK | Thay đổi | KL | Mã CK | Thay đổi | KL | Mã CK | Thay đổi | KL | Mã CK | Thay đổi | KL |
| MBB | -0.81% | 306.8 | STB | 0.00% | 308.0 | VND | 0.00% | 75.0 | SHB | 0.00% | 626.2 |
| CTG | 1.57% | 220.3 | ITA | 0.00% | 144.7 | KLS | 0.00% | 40.0 | VCG | -1.52% | 184.5 |
| VFVMVF4 | -2.33% | 154.2 | NTL | -1.43% | 142.9 | PVS | 0.00% | 33.5 | PVX | 0.00% | 163.8 |
| MSN | 1.59% | 123.1 | OGC | 2.38% | 113.1 | ECI | 0.00% | 13.1 | PVE | 4.48% | 136.7 |
| HPG | -1.04% | 103.6 | HAG | 0.00% | 99.2 | SED | -2.17% | 12.7 | PGS | -62.00% | 37.0 |
| | (Đơn vị: nghìn CP) | | | (Đơn vị: nghìn CP) | | | (Đơn vị: nghìn CP) | | | (Đơn vị: nghìn CP) | |

Ghi chú: % thay đổi giá = (giá cao nhất trong phiên - giá thấp nhất trong phiên) / giá tham chiếu

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi VietinBankSc. Các thông tin, nhận định trong báo cáo đều dựa trên các nguồn thông tin có sẵn, đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy và hợp pháp. Tuy nhiên, VietinBankSc không đảm bảo tính đầy đủ, chính xác của các thông tin này. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo cần lưu ý các nhận định, dự báo trong báo cáo mang tính chủ quan của người viết. Nhà đầu tư tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Mr. Phan Ngọc Minh

Trưởng phòng Nghiên cứu- Phân tích
Tel: (84.4) 3974 7952
minhpn@vietinbanksc.com.vn

Ms. Nguyễn Thu Huyền

Phó phòng Nghiên cứu- Phân tích
Tel: (84.4) 3974 7952
huyennt@vietinbanksc.com.vn

Trụ sở chính

306 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội
Tel: (84.4) 6278 0012

Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh

49 Tôn Thất Đạm, Q1, TP.HCM
Tel: (84.8) 3820 9987

Phòng GD Cao Thắng

Tầng trệt, số 41 Cao Thắng, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh
Tel: (84.8) 3551 5606